

THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước xã Trung Hội
9 tháng năm 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 3073/STC-TH&QLNS ngày 05/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện công khai ngân sách cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 1093 /QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trung Hội về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Trung Hội 9 tháng năm 2026;

Ủy ban Nhân dân xã Trung Hội thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:

1. UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước xã Trung Hội 9 tháng năm 2026 bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc, nhà văn hóa các xóm trên địa bàn xã và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://trunghoi.thainguyen.gov.vn> chuyên mục công khai ngân sách.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 15 giờ 00 phút ngày 06 tháng 10 năm 2026 (thời gian công khai là 30 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu niêm yết công khai).

2. Giao cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp thông báo trên cụm loa truyền

thanh của xóm, các xóm thông báo thông qua buổi họp xóm về hình thức niêm yết và số liệu công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước xã Trung Hội 9 tháng năm 2026 để bà con nhân dân được biết.

Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước xã Trung Hội 9 tháng năm 2026. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã
- Trưởng xóm
- Lưu VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Nghiên

Số: 1093 /QĐ-UBND

Trung Hội, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách
xã Trung Hội 9 tháng năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Trung Hội về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã Trung Hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Trung Hội về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Trung Hội;

Theo đề nghị của trưởng phòng Kinh tế xã Trung Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Trung Hội 9 tháng năm 2026 (Theo Thuyết minh và các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các trường, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trưởng các xóm;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đông Văn Nghiên

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi Ngân sách Nhà nước xã Trung Hội 9 tháng năm 2026

(Kèm theo Quyết định số: 1093 /QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND xã Trung Hội)

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND xã về nhiệm vụ thu chi ngân sách năm 2026

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028.

Ngay sau khi có Nghị quyết HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh, UBND xã trung Hội đã ban hành Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Trung Hội về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Trung Hội.

2. Nguyên tắc xây dựng dự toán

- Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2026 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các Luật có liên quan; các quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên ngân sách nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch, tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung chi đầu tư phát triển; đảm bảo các chế độ, chính sách an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội.

3. Đánh giá kết quả thực hiện thu chi NSNN 9 tháng năm 2026

3.1. Dự toán thu ngân sách nhà nước

Ngay từ đầu năm, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với các cấp, các ngành triển khai đồng bộ các giải pháp thu ngân sách trên địa bàn; chủ động rà soát các nguồn thu, xây dựng kế hoạch thu chi tiết theo từng sắc thuế. Các khoản thu cơ bản được tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định, bám sát dự toán được giao.

* Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026: 114.929.000.000 đồng, thu NSNN trên địa bàn 9 tháng năm 2026 : 115.091.379.842 đồng. Trong đó:

- + Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh : 18.443.387.793 đồng.
- + Lệ phí trước bạ: 2.623.565.467 đồng
- + Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 103.377.662 đồng.
- + Thuế thu nhập cá nhân: 769.490.576 đồng
- + Phí, lệ phí: 119.507.357 đồng

- + Thu tiền sử dụng đất: 5.200.838.300 đồng.
- + Thu khác ngân sách: 579.884.633 đồng.
- + Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 44.757.180 đồng
- + Thu tiền cho thuê đất: 58.484.294 đồng
- + Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước do địa phương quản lý: 4.883.169 đồng
- + Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 83.449.341.000 đồng
- + Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 2.511.152.102 đồng
- + Thu kết dư ngân sách: 1.106.710.309 đồng
- + Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 76.000.000 đồng

3.2. Chi ngân sách nhà nước

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của xã: 132.925.026.348 đồng. Kết quả thực hiện chi NSNN 9 tháng năm 2026: 75.453.479.117 đồng. Trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 3.333.439.275 đồng
- Chi thường xuyên: 71.977.166.342 đồng.
- Dự phòng ngân sách nhà nước: 66.873.500 đồng
- Chi nộp trả chuyển giao: 76.000.000 đồng

Nhìn chung chi ngân sách xã 9 tháng cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định. Kết quả các đơn vị trên địa bàn xã đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, cắt giảm nhưng nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

Đối với chi đầu tư phát triển (chi đầu tư xây dựng cơ bản): thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Trong 9 tháng năm 2026, chi đầu tư phát triển trên địa bàn xã cơ bản được triển khai theo kế hoạch vốn đã được giao, tập trung vào các công trình chuyển tiếp và một số dự án khởi công mới phục vụ phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Công tác quản lý chi đầu tư được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định, đúng mục đích, góp phần từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

Đối với chi thường xuyên: chi thường xuyên được điều hành thực hiện theo dự toán được giao, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định hiện hành. Việc điều hành chi ngân sách được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả,

đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm như chi lương, phụ cấp, chính sách đối tượng, chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp và các nhiệm vụ cấp thiết khác.

**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NSNN 9 THÁNG NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số: 1093 /QĐ-UBND ngày 06 /10/2026 của UBND xã Trung Hội)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			9 tháng	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
	TỔNG CHI NSDP	132.925.026.348	75.453.479.117	75.453.479.117	56,76%	
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	132.925.026.348	75.453.479.117	75.453.479.117	56,76%	
I	Chi đầu tư phát triển	13.105.979.429	3.333.439.275	3.333.439.275	25,43%	
1	Chi đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực	6.611.979.429	3.333.439.275	3.333.439.275	50,42%	
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	6.494.000.000				
II	Chi thường xuyên	115.896.046.919	71.977.166.342	71.977.166.342	62,10%	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	53.439.902.808	33.609.722.040	33.609.722.040	62,89%	
	- Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	630.000.000	357.739.412	357.739.412	56,78%	
III	Dự phòng ngân sách nhà nước	1.919.000.000	66.873.500	66.873.500	3,48%	
IV	Chi chương trình mục tiêu nhiệm vụ	2.004.000.000				
V	Chi nộp trả chuyển giao		76.000.000	76.000.000		

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			9 tháng	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP					
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách					
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NSNN 9 THÁNG NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số: 1093 /QĐ-UBND ngày 06 /10/2026 của UBND xã Trung Hội)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			9 tháng	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
TỔNG CỘNG		114.929.000.000	115.091.379.842	115.091.379.842	100,14%	
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	22.182.000.000	27.948.176.431	27.948.176.431	125,99%	
I	Thu nội địa	20.182.000.000	22.747.338.131	22.747.338.131	112,71%	
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	12.000.000	4.883.169	4.883.169	40,69%	
2	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	15.500.000.000	18.443.387.793	18.443.387.793	118,99%	
3	Lệ phí trước bạ	2.750.000.000	2.623.565.467	2.623.565.467	95,40%	
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	40.000.000	103.377.662	103.377.662	258,44%	
5	Thuế thu nhập cá nhân	1.130.000.000	769.490.576	769.490.576	68,10%	
6	Phí, lệ phí	300.000.000	119.507.357	119.507.357	39,84%	
7	Thu tiền cho thuê đất	150.000.000	58.484.294	58.484.294	38,99%	
8	Thu khác ngân sách	300.000.000	579.884.633	579.884.633	193,29%	
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vùng trời		44.757.180	44.757.180		
II	Thu tiền sử dụng đất	2.000.000.000	5.200.838.300	5.200.838.300	260,04%	
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	93.301.000.000	87.143.203.411	87.143.203.411	93,40%	
I	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	93.301.000.000	83.449.341.000	83.449.341.000	89,44%	

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			9 tháng	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
1	Bổ sung cân đối	55.316.000.000	42.308.000.000	42.308.000.000	76,48%	
2	Bổ sung có mục tiêu	37.985.000.000	41.141.341.000	41.141.341.000	108,31%	
II	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang năm nay		2.511.152.102	2.511.152.102		
III	Thu kết dư ngân sách		1.106.710.309	1.106.710.309		
IV	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		76.000.000	76.000.000		



TÌNH HÌNH CÂN ĐỐI NSDP 9 THÁNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 1093 /QĐ-UBND ngày 06 /10/2026 của UBND xã Trung Hội)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			9 tháng	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	114.929.000.000	115.091.379.842	115.091.379.842	100,14%	
I	Thu nội địa	20.182.000.000	27.948.176.431	27.948.176.431	138,48%	
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	114.929.000.000	115.091.379.842	115.091.379.842	100,14%	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	21.628.000.000	27.948.176.431	27.948.176.431	129,22%	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	93.301.000.000	83.449.341.000	83.449.341.000	89,44%	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	55.316.000.000	42.308.000.000	42.308.000.000	76,48%	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	37.985.000.000	41.141.341.000	41.141.341.000	108,31%	
III	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang		2.511.152.102	2.511.152.102		
IV	Thu kết dư ngân sách		1.106.710.309	1.106.710.309		
V	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		76.000.000	76.000.000		
C	TỔNG CHI NSDP	132.925.026.348	75.453.479.117	75.453.479.117	56,76%	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	132.925.026.348	75.453.479.117	75.453.479.117	56,76%	
1	Chi đầu tư phát triển	13.105.979.429	3.333.439.275	3.333.439.275	25,43%	
2	Chi thường xuyên	115.896.046.919	71.977.166.342	71.977.166.342	62,10%	
3	Dự phòng NSNN	1.919.000.000	66.873.500	66.873.500	3,48%	
4	Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.004.000.000				
5	Chi nộp trả chuyển giao		76.000.000	76.000.000		